

Ngày 30/06/2025	16,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	8.6%	2.4%	5.9%

	Q2/25	
ROE	-3.3%	+/- YoY ▼ 11.8%

	Q2/25		
DT thuần	123	QoQ	YoY
		▲ 29.6	▼ 7.00
		▲ 31.5%	▼ 5.5%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	216	YoY
		▼ 6.00
		▼ 2.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	12.2	QoQ	YoY
		▲ 19.8	▼ 41.4
		▲ 261%	▼ 77.2%
	tỷ VNĐ		

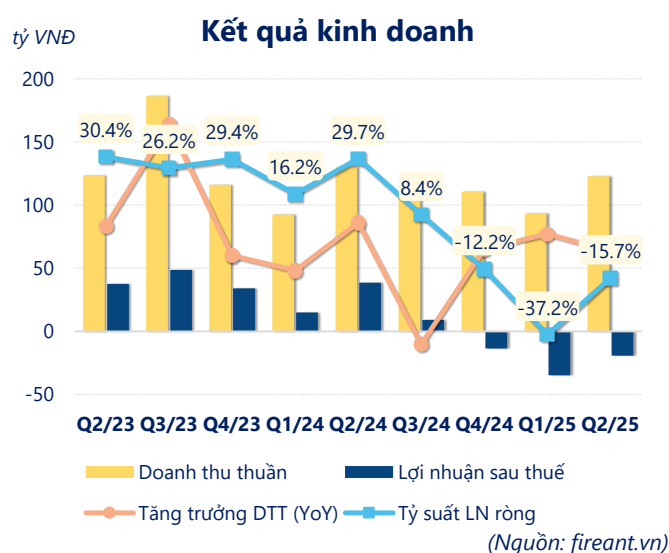
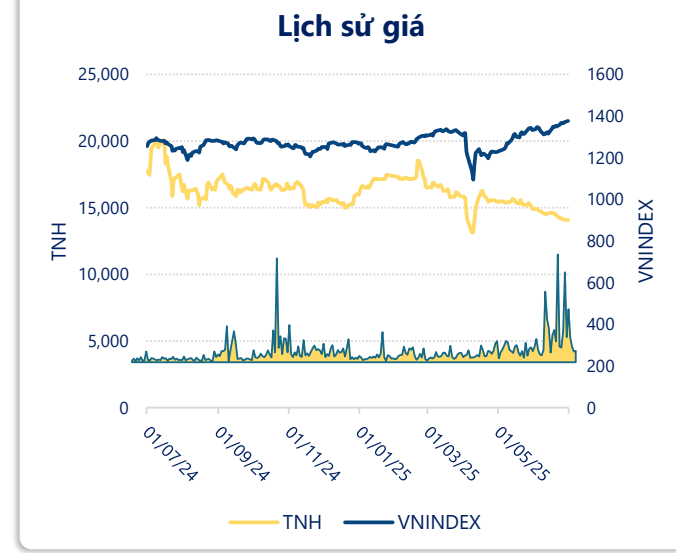
	6T 2025	
LN gộp	4.64	YoY
		▼ 76.1
		▼ 94.3%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	-18.6	QoQ	YoY
		▲ 15.9	▼ 60.7
		▲ 46.1%	▼ 144%
	tỷ VNĐ		

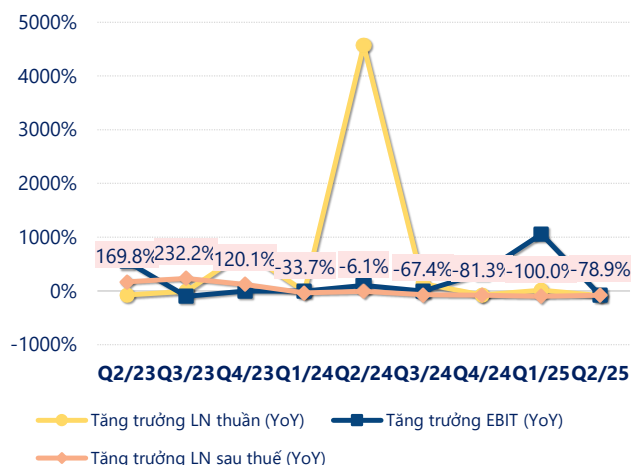
	6T 2025	
LN thuần	-53.1	YoY
		▼ 111
		▼ 191%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	-19.3	QoQ	YoY
		▲ 15.5	▼ 57.8
		▲ 44.6%	▼ 150%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	-54.1	YoY
		▼ 108
		▼ 201%
	tỷ VNĐ	

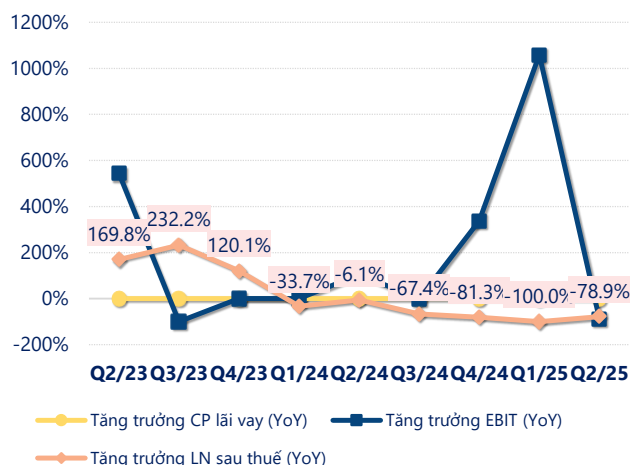


Tăng trưởng lợi nhuận



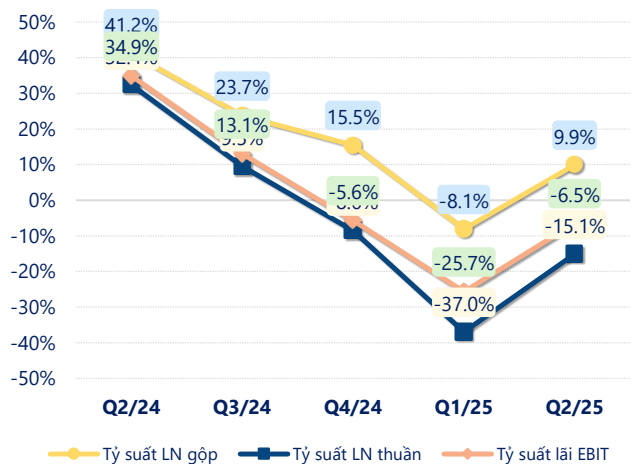
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



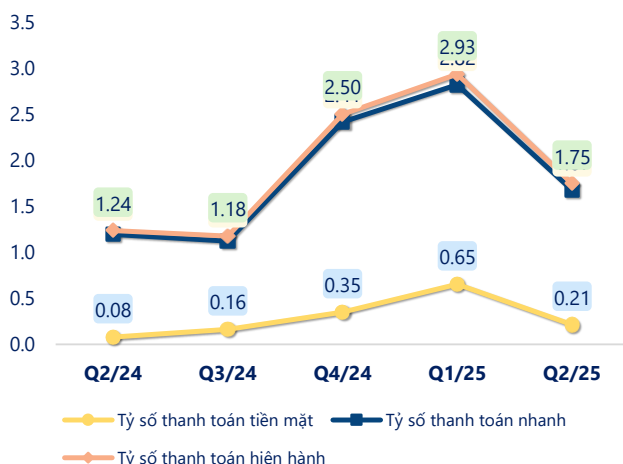
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



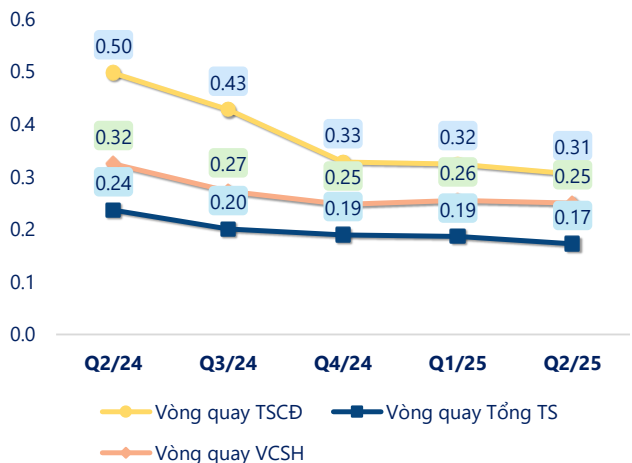
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



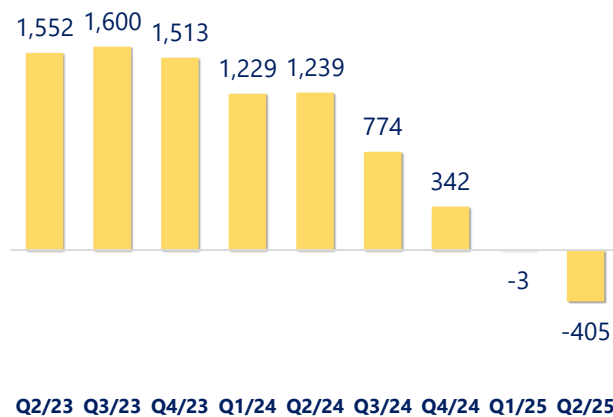
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	123	130	-5.5%	216	222	-2.8%
Giá vốn hàng bán	111	76.4	44.8%	212	142	49.3%
Lợi nhuận gộp	12.2	53.6	-77.2%	4.64	80.7	-94.3%
Doanh thu HĐTC	0.54	0.01	5324%	0.69	0.04	1668%
Chi phí TC	10.7	3.83	179%	21.5	7.50	187%
Chi phí lãi vay	10.7	3.83	179%	21.5	7.50	187%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.68	0.42	300%	2.87	1.07	167%
Chi phí QLDN	19.0	7.26	162%	34.1	13.8	146%
LN thuần từ HĐKD	-18.6	42.1	-144%	-53.1	58.3	-191%
Lợi nhuận khác	-0.05	-0.51	89.6%	-0.32	-0.29	-8.6%
LN trước thuế	-18.6	41.6	-145%	-53.4	58.0	-192%
Lợi nhuận sau thuế	-19.3	38.5	-150%	-54.1	53.4	-201%
LNST của CĐ cty mẹ	-19.3	38.6	-150%	-54.1	53.5	-201%

(Nguồn: fireant.vn)

